

Tôi làm việc nước

(Hồi 2)

Trịnh hảo Tâm

Kính thưa quý ái hữu Công Chánh,

Điều trước tiên tôi xin thưa cùng quý ái hữu là việc nước tôi làm ở đây không cùng nghĩa với câu: “Tôi không phải là thần thánh, tôi thức khuya dậy sớm để làm việc nước...” của cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm thường nhắc với đồng bào. Việc nước tôi làm ở đây trong ngành của chúng ta là những việc liên quan về nước, một chất lỏng rất cần thiết cho sự sống là một trong 5 chất căn bản cấu tạo nên địa cầu là “Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ”.

Cách đây mấy số Lá Thư tôi có viết bài “Tôi Làm Việc Nước” kể lại những kỷ niệm vui buồn (vui rất nhiều nhưng buồn rất ít vì tôi thường khô hài hoá chuyện buồn) trong những năm mới ra trường làm trong Nha Thủy Vận và có hứa sẽ viết tiếp hồi 2 kể những chuyện bên lề trong 20 năm tôi làm việc nước ở xứ cờ hoa đế quốc Mỹ. Ở VN công chức là “bác phụ mẫu chi dân”, công chức trong ngành công chánh được bà con gọi là quan “kinh lý, bác vật, trường tiên”, còn bên này làm công chức như tôi ở sở thì bị dân chửi, xếp đi còn về nhà thì làm tài xế, con sen lái xe, nấu bếp giặt đồ. “Trong đầm gì đẹp bằng...sen”, con sen còn được ông chủ... khen đẹp những lúc bà chủ vắng nhà, còn tôi thì không được ai khen! Hồi xưa những người ra trường Công Chánh được người ta gọi là quan kinh lý, bác vật, tôi không biết rõ ý nghĩa và nguồn gốc những tên gọi này từ đâu? “Kinh Lý” chắc là do hai chữ kinh nghiệm và lý thuyết, sau này chữ “kinh lý” còn có nghĩa là đi thực tế tham quan hay “thăm dân cho biết sự tình như “Tổng

Thông đi kinh lý”. “Bác Vật” là người biết nhiều về khoa học, kỹ thuật, “bác” là uyên bác, “vật” là vật lý, không biết có đúng không? Hay “Bác Vật” là bác của...loài vật? Còn “Trường Tiên” là tiếng ở đầu thế kỷ 20 gọi cho ngành Công Chánh: Ty Công Chánh thì người ta gọi là Sở Trường Tiên. Tôi không biết nguồn gốc của chữ này, có thể “Trường Tiên” có nghĩa là đường và cầu từ tiếng Hán? Mong những bậc trưởng thượng Nho thâm, Hán rộng vui lòng chỉ giáo.

Trong bài “Tôi Làm Việc Nước” hồi 1 tôi kể lại sau khi ra trường tôi nộp đơn ở 2 nha thuộc Bộ Giao Thông Công Chánh là Nha Lộ Vận và Thủy Vận. Tên của 2 Nha này khiến tôi cũng hơi ớn ớn vì nghe hao hao như “tử lộ” và “tự vận”! Tôi “nghĩ sao nói vậy” nên có chỉ thất thố xin lỗi hương hồn thầy Nguyễn Văn Cừ cựu giám đốc Nha Lộ Vận và hai ái hữu niên trưởng Chu Bá Tường, Trần Văn Thu cựu giám đốc Nha Thủy Vận. Nha Thủy Vận có Sự Vụ Lệnh tuyển dụng trước nên tôi đi làm cho Nha Thủy Vận. Nha Thủy Vận có nhiệm vụ bảo đảm an toàn cho hệ thống lưu thông đường biển (Sở Hàng Hải Thương Thủy) và hệ thống



Trịnh Hảo Tâm trên tàu đo đạc ở Nhật năm 1974

đường sông (Sở Hàng Hà). Sau khi ngồi ở Nha trên đường Lê Lợi vài tháng để học về luật lệ hàng hải với chị Lê Thị Anh cử nhân luật (hiện ở Pomona California và vẫn còn đi làm), tôi được chuyển sang Sở Hàng Hà ở Thị Nghè cạnh bờ sông Sài Gòn mà bây giờ sở Hàng Hà của tôi ngày trước nghe nói đã dời đi nơi khác thành công ty gì đó và vị trí này hiện nay hình như là đầu cầu để xây cây cầu qua bên Thủ Thiêm? Chắc biết tôi thích...du lịch nên qua Sở Hàng Hà tôi có...hàng hà sa số dịp may cho tôi thực hiện giấc mộng du lịch hải hồ như Ty Hải Đăng Hải Hiệu quản lý điều hành, tu bổ tất cả các hải đăng, đèn hiệu, phao hiệu trên toàn quốc. Ty Công Tác Hàng Giang phụ trách xét duyệt các công trình xây dựng trên sông có thể gây cản trở việc lưu thông như các cây cầu bắc ngang sông rạch (tầm gió có đủ cao hay không?), các cầu tàu bồng giờ hàng hoá, các xà lan bán xăng dầu, khai thác cát dưới lòng sông...Phòng Giám Thị Giang Thuyền phụ trách đăng bộ và cấp giấy phép lưu thông cho tất cả các giang thuyền mang số đăng bộ bắt đầu bằng chữ HF cũng như cấp bằng Tài Công, Thợ Máy. Ty Thủy Đạo có nhiệm vụ đo đạc và lập bản đồ thủy đạo các tuyến lưu thông đường sông và cửa biển quan trọng như sông Lòng Tào cho thủy trình Vũng Tàu đến thương cảng Sài Gòn, kinh Cây Khô-Chợ Gạo nổi Chợ Lớn tới Mỹ Tho cho các ghe chài chuyên chở lúa gạo, hai sông Tiền Giang, Hậu Giang cho tuyến đường qua Pnom Penh (Cambodia). Nha Địa Dư Quốc Gia trên Đà Lạt thì lập bản đồ ghi cao độ còn Ty Thủy Đạo thì ngược lại lập bản đồ ghi độ sâu nghĩa là số âm nếu chọn 0 là cao độ của mực nước biển trung bình. Nếu dò sông, dò biển, thám sát đo đạc thấy chỗ nào cạn tàu thuyền lưu thông không được thì phải hợp đồng cho xáng nạo vét. Lòng sông thay đổi quanh năm cũng như hai bên bờ chỗ lở chỗ bồi:

*Dòng sông bên lở bên bồi
Cỏ sông lở hết cả bờ hai bên!*

Công việc rất nhiều ở cấp quốc gia kinh tế chiến lược đại sự mà kinh phí và nhân sự của Ty Thủy Đạo rất là hạn hẹp, làm việc gian nan cực khổ mà tên Sở Hàng Hà nhiều người còn

không biết đến! Ngày đêm chúng tôi lặn hụp trên sông đo đạc, những chỗ nào cạn thì cho xáng đào để tàu bè lưu thông dễ dàng không bị mắc cạn nhưng lương thì ba cọc ba đồng. Trong khi những thương cảng béo bở như thương cảng Sài Gòn lại trực thuộc...Phủ Thủ Tướng và giám đốc là em ruột của Thủ Tướng luôn! Những tàu hàng lớn neo đậu ngoài Vũng Tàu chi phí cho mỗi ngày chờ đợi rất cao, muốn có chỗ đậu và vào thương cảng sớm phải có...phép của giám đốc thương cảng. Sau khi thay tên đổi chủ Sở Hàng Hà vẫn tiếp tục giúp cho những người đi biển, sau 1975 những bản đồ do Ty Thủy Đạo ấn hành được cán bộ chế độ mới sau khi kiểm kê cho cân kí lô bán ra ngoài để lấy tiền bỏ túi cũng giúp được không biết bao nhiêu thuyền nhân vượt biên đến bến bờ tự do. Sở Hàng Hà còn có Ty Đào Kinh mà những sinh viên mới ra trường Công Chánh vào làm cho Sở Hàng Hà đều phải...kinh qua! Sau khi được phong cho chức “Trưởng Xáng” và được giao cho một chiếc xà lan có gắn một cái máy vừa quạt vừa hút bùn dưới đáy sông và thổi lên bờ. Ai muốn đắp nên nhà, lấp ao rau muống, ao nuôi cá vồ chỉ cần liên hệ với Trưởng Xáng, một châu nhậu, một ánh mắt nụ cười của con gái gia chủ, chỉ cần Trưởng Xáng... thổi cho một buổi là mọi việc xong ngay! Làm xáng thì sáng làm, chiều nhậu và tối xin. Những sinh viên mới ra trường thanh tú, nho nhã, trong trắng, trinh nguyên sau một thời gian đi xáng đều trưởng thành...trong khói lửa! Ai không tin thì cứ hỏi ái hữu Đặng Đào Lộc ở Long Beach California thì sẽ biết! Tên vận vào người, vừa hái được đào, vừa bắt được lộc nên một chiều năm 1977, 78 gì đó sau một châu nhậu, ái hữu Đặng Đào Lộc xuống chiếc tàu nhỏ nhưng máy mạnh dùng kéo xà lan xáng để ngủ, ai ngờ anh tài công say xin sao đó nổ máy phóng một mạch...qua tới Thái Lan!

Năm 1979 sau khi vượt biên tới Mỹ, qua hội Ái Hữu Công Chánh tôi có số điện thoại của ái hữu Lộc nên gọi thăm anh, hỏi anh bây giờ làm gì để mình bắt chước đi làm vì lúc đó còn thất nghiệp đang đi học Anh Văn. Ái hữu nói là “làm nghề...cờ bạc, mỗi tuần theo xe buýt đi đánh bài ở Las Vegas!” nhưng sau đó nghe nói

anh xin được vào làm cho hãng máy bay Mc Donald And Douglas. Mới đây ái hữu Đặng Đào Lộc gọi tôi, giọng quan trọng kỳ kỳ bí bí: “Tâm ơi! Vận mệnh đất nước tùy thuộc vào...ngành thủy đạo của chúng ta (qua dây điện thoại nên không nghe được có mùi rượu hay không?). Chỉ có anh mới viết được chuyện này (?), tôi muốn nhờ anh về lại một địa điểm rất linh thiêng ở gần Phan Thiết để quan sát và chụp hình và nơi đây lại liên quan đến ngành thủy đạo!” Tôi thắc mắc không tin vào những chuyện huyền bí nên hỏi thêm chi tiết thì ái hữu Lộc nói: “Để hôm nào có thời giờ gặp nhau tôi sẽ nói cho anh nghe! Chuyện này rất quan trọng đừng cho ai biết (nhưng viết báo thì được)!”

Cạnh bên sở Hàng Hà ở bờ sông Thị Nghè còn có Sở Nghiên Cứu Vật Liệu (Địa Chất) mà ái hữu Ái Văn là Chánh Sở Vợ (ũ quên Chánh Sự Vụ) có mấy cô thư ký duyên dáng ngọt ngào! Hồi đó độc thân nhưng nghèo (bây giờ có vợ nên được xoá đói giảm nghèo) nên tôi “kính nhi viễn chi” (đúng ra là phải nói “kính lão đắc thọ” vì các cô hình như lớn tuổi hơn tôi) mà lúc đó không hiểu sao tôi có một tật rất là kỳ là toàn khoái những người... lớn tuổi hơn mình! Thấy tôi nhỏ nên các cô đâu có nói tuổi thiệt mà tôi lại ngây thơ tin các cô mới chết! Hôm Công Chánh Picnic Hè 2005 tôi làm Trưởng Ban Âm Thực nấu ăn (nấu món nào là ra...tro món đó!) gặp ái hữu Ái Văn và bà xã. Thấy ái hữu càng ...già càng đẹp lão tôi liên tưởng đến câu ca dao (ca xong ăn dao):

*Càng già càng dẻo càng dai
Càng xò lệch gối, càng lay chân giường!*

“Muốn ăn bèn gấp cho người”, tôi nói với chị Ái Văn bên cạnh có vài ái hữu cùng đứng đàm đạo “ Hồi xưa chị đâu có biết, anh Ái Văn trong sở Thị Nghè rất hào hoa phong nhã, trưa nào cũng dẫn các cô thư ký đi ăn...” Mùa hè trời đã nóng làm chị cũng bớt tươi mát khi nghe chuyện, bằng giọng Huế ngọt ngào nhưng sắt bén: “Ồi ...anh ấy làm gì thì làm! Tôi đâu có cần ghen làm gì!...” Anh Ái Văn mới điềm đàm

giải thích thêm bằng một câu chuyện đây ẩn dụ: “Ở trước Chợ Đông Ba Huế có ông già cảnh sát giữ lối xe cộ giao thông không cho các bà buôn bán ngoài đường. Ông ta rượt các bà chạy để bắt và tịch thu đồ. các bà chạy rất nhanh, ông cảnh sát rượt theo không bắt được ai nhưng lại đuối sức mệt quá đứng lại thở hổn hển. Để vớt vát với dân chúng đang đứng nhìn, vừa ôm ngực vừa thở ông ta tuyên bố:” Hôm nay ta tha cho đó! Ngày mai có bán nữa là biết...tay ta!”. Bắt không được thì...tha làm phúc!

Làm ở Sở Hàng Hà tôi có dịp giang hồ trôi nổi nhiều nơi từ cửa biển Thuận An ở Huế cho đến mũi Bãi Bùn ở chóp Mũi Cà Mau, các hải đảo đều có dấu chân tôi để lại. Trên thế gian cảnh nào đẹp cho bằng cảnh đứng trên hải đăng Hòn Bảy Cạnh thuộc nhóm đảo Côn Nôn nhìn mặt trời mọc vừa nhâm nhi tách cà phê...già cây bằng bắp rang để tìm lại chút gì để thương để



Biển Phú Quốc - nơi tác giả đã từng đặt chân qua trong thời gian còn làm việc ở quê nhà

nhớ hương vị Sài Gòn! Lãng mạn sao cho bằng những buổi chiều tắm biển nước trong xanh như ngọc ở Dinh Cậu với các cô gái hải đảo Phú Quốc. Những buổi tối ăn chè huyền thiên cười nói trong chợ Dương Đông Phú Quốc. Rồi tháng 5/1974 tôi qua Nhật học một khoá về Đo Đặc Thủy Đạo áp dụng nhiều về vi tính và điện tử, thời đó mới vừa phát minh. Tháng 11 cùng năm trở về Sài Gòn cũng là lúc chiến trường cao nguyên sôi động rồi miền Trung di tản và Sài Gòn trong cơn hấp hối. Sổ hộ chiếu thông hành còn hiệu lực nhưng tôi không tìm đường

ra khỏi nước vì nghĩ rằng sẽ có một giải pháp trung lập nào đó và ra xứ người biết làm gì để sống? Tôi ở lại và ngụp lặn nổi trôi trong con đại hồng thủy. Vì nhu cầu cần người đo đạc để đem các con tàu như Thống Nhất vào sông Sài Gòn, tôi được lưu dụng đi làm trở lại, Sở Hàng Hà được đổi thành Ty Bảo Đảm Hàng Hải thuộc Cục Đường Biển trụ sở là ngôi Nhà Rồng ngói đỏ cạnh bờ sông Sài Gòn đầu đường Trịnh Minh Thế. Sau những ngày đầu hồ hởi vì đất nước hoà bình, tôi thấy tương lai đen tối cho dù là công nhân viên nhà nước vẫn bị trả thù, kỳ thị người chế độ cũ, làm ăn bên ngoài thì bị cấm đoán nên tôi có ý định vượt biên. Thời gian này tôi tình nguyện đi ra các hải đảo để khảo sát lập hồ sơ tu bổ các hải đăng luôn dịp quan sát đường đi nước bước. Sau 4 tháng mướn người đóng ghe ở Cái Răng Cần Thơ, cuối tháng 11/1978 chúng tôi lên đường, ông già đóng ghe đem ghe không ra cửa Sông Ông Đốc còn chúng tôi 44 người trong đó phân nửa là con nít vào rừng U Minh lội sinh để ra ghe.



Trên chiếc tàu còn mong manh hơn thế này, tác giả đã vượt biên tìm tự do ...

Đêm đầu ghe ra tới điểm hẹn nhưng chúng tôi ra chưa tới được bờ biển vì sinh non quá lún đi không nổi, ghe ra rồi phải neo ngoài biển và ông già đóng ghe quá giang ghe khác về làng để tìm cách liên lạc với chúng tôi. Bầy điều hâu vằn vũ bay đen trên trời theo chúng tôi để chờ

ăn thịt. Người dân Sông Ông Đốc thấy bầy điều biết có người trong rừng vượt biên nhưng công an chắc cũng sợ sinh lầy U Minh nên không vô bắt. Sau một đêm lội rừng không ngủ, một ngày đói khát trong rừng tràm chúng tôi cũng lết được tới bờ biển và đêm thứ nhì lên được ghe. Tài công nhờ ông già mướn đã trả vàng nhưng ông ta sợ biển không ra ghe. Ghe máy đã nổ, dầu cũng tạm đủ và người cũng không còn thiếu ai nên tôi dứt khoát ra đi và tự lái ghe lầy với vài người bạn phụ lái mỗi khi tôi quá mệt. Sau 3 ngày đêm chống chọi cùng giông bão trên Vịnh Thái Lan, không một ghe hải tặc nào dám ra, mấy lần gặp tàu lớn nháy đèn kêu cứu họ nháy đáp trả tôi đọc không kịp và họ đi luôn. Đêm thứ 3 bắt gặp nhiều ánh đèn xa tít trên mặt biển, chúng tôi biết là đã tới đất liền. Một giờ sáng ngày 8-12-1978 ghe MH 3637 của chúng tôi trườn lên bãi cát trong căn cứ hải quân hoàng gia Thái Lan trong tỉnh Songkhla.

Tuổi của tôi theo tử vi Tây phương là tuổi Bát Giải tượng trưng bằng con cua hay con dĩa tràng gì đó? Làm lại cuộc đời trên xứ Mỹ cũng không thoát khỏi việc nước, ở VN làm thủy vận bây giờ làm cấp thủy, số kiếp đã tràng ngày ngày “Se cát biên Đông, nhọc nhằn mà chẳng nên công cán gì!” Hồi 3 lần hồi sẽ kể cho quý ái hữu nghe.

Trịnh Hảo Tâm

(Cali đang giữa mùa hè

Biển xanh cát trắng, người xe đạp diu!)

Đã phát hành 2 quyển ký sự du lịch “Trên Những Nẻo Đường Việt Nam” và “Miền Tây Hoa Kỳ” nhiều chi tiết kỳ thú trong giọng văn dí dỏm, cả hai sách đồng giá 15 US\$ mỗi quyển. Quý ái hữu ủng hộ người viết xin gửi ngân phiếu 15 US\$ về tác giả, sách có chữ ký được gửi đến tận nhà:

TRỊNH HẢO TÂM

3683 Hawks Drive

Brea CA 92823

Điện thoại 714-528-1413 Nhà

909-395-2134 Sở

Email: trinhhaotam@hotmail.com